

Mẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi:

- Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Hà Tĩnh
- Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực Nghi Xuân

1. Người sử dụng, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất: Bà
Nguyễn Thị Thuận

Sinh ngày: 10/5/1949

CCCD số: 042149007938

Cấp ngày: 30/8/2021

Nơi cấp: cục CCS QLHCVTTHH

Địa chỉ thường trú: Thôn Minh Hoà, xã Tiên Điền, tỉnh Hà Tĩnh

Điện thoại liên hệ: 0985473766

2. Nội dung biến động⁽³⁾: Cấp lại GCN do bị mất: Số thứ tự trong sổ cấp giấy:
796 tên Nguyễn Bích (là chồng của tôi bà Nguyễn Thị Thuận) thôn Minh Hoà Căn
cứ pháp lý: số 482/UBND-ĐC. Thừa đất chưa phân chia di sản thừa kế

Thừa đất số 218 tờ bản đồ số 2, Diện Tích: 1031,0m² BD 299

Nay là thừa đất số 128, tờ bản đồ số 109, Diện Tích: 885,7 m²

Do sơ suất nên gia đình tôi đã làm thất lạc GCNQSD đất nói trên. Nay chúng
tôi có nhu cầu cấp lại GCNQSD đất, nên tôi làm đơn biến động này để trình báo
việc mất GCNQSD đất nêu trên, đề nghị cấp có thẩm quyền huỷ bỏ GCNQSD đất
đã cấp và cấp lại GCNQSD đất cho chúng tôi theo quy định của pháp luật.

Tôi Xin cam kết những nội dung khai báo nêu là hoàn toàn đúng sự thật. Thừa
đất tôi khai báo mất GCNQSD đất nói trên hiện không thế chấp, không vay vốn,
không cầm cố ở bất kỳ ngân hàng nào, hay cá nhân hay tổ chức nào hết. Đồng thời
chúng tôi cũng chưa tặng cho hay chuyển nhượng cho bất kỳ ai. Nếu những điều
trình bày trên có gì sai trái chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp
luật.

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm:

- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu 18/ĐK
- Sổ cấp giấy chứng nhận bản sao

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước
pháp luật

Tôi có nhu cầu cấp GCN mới

Tiên Điền, ngày 09 tháng 10 năm 2026

Người viết đơn

Chuan
Nguyễn Thị Thuận

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI BÁO MẤT
CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Xuân Thành;
Ban công an xã Xuân Thành.

Tên tôi là: **Nguyễn Thị Thuận** - Sinh ngày: **10 / 5 / 1949**;
Số CCCD: 042149007938; Ngày cấp: 30/8/2021; Nơi cấp: cục Cảnh sát
QLHC về TTXH, Bộ Công an

Hộ khẩu thường trú : Thôn Minh Hòa, Xuân Thành, Nghi Xuân, Hà Tĩnh
Tôi đang sử dụng đất do đại diện thừa kế đất của chồng tại thôn Minh Hòa, xã Xuân thành, huyện Nghi xuân, tỉnh Hà tĩnh. Đất được Ủy ban nhân dân huyện Nghi xuân cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào sổ cấp giấy số 796/QSĐĐ, cấp ngày 20/10/1995, mang tên chồng, ông Nguyễn Bích, không còn nhớ số phát hành giấy chứng nhận. Đất thuộc thửa đất số 218, tờ bản đồ số 2 (Bản đồ 299 xã Xuân Thành), Diện tích 1031,0 m², Mục đích sử dụng: Đất ở 200,0 m², đất trồng cây lâu năm 831,0m²; Thời hạn sử dụng đất lâu dài.

Do sơ suất của gia đình không bảo quản cẩn trọng nên đã làm mất giấy chứng nhận nói trên. Nay chồng tôi chết, chúng tôi có nhu cầu cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để phân chia di sản thừa kế, nên đề nghị Ban Công an xã, Ủy ban nhân dân xã Xuân Thành xác nhận cho tôi là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên của chồng tôi Nguyễn Bích đã mất để tôi có cơ sở đề nghị cấp có thẩm quyền cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho chúng tôi theo quy định của pháp luật.

Tôi xin cam kết những nội dung khai báo nêu trên là hoàn toàn đúng sự thật, toàn bộ các thành viên thừa kế không ai cất giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên, thửa đất không thế chấp ở bất kỳ các Ngân hàng nào cũng như ở bất kỳ cá nhân, tổ chức nào. Nếu có gì sai trái tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Kính mong các cơ quan giúp đỡ. Xin chân thành cảm ơn!

Xuân Thành, ngày **16**. tháng **5**. năm 2025

Người khai báo

Thuận
Nguyễn Thị Thuận

XÁC NHẬN CỦA CÔNG AN XÃ XUÂN THÀNH

Ngày 16/10/2025 Công an xã Xuân Thành
tiếp nhận trình báo một người chứng nhân
quyền sử dụng đất / tại

Xuân Thành, ngày 16 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG CÔNG AN XÃ



Thieu ta Trần Bá Quang

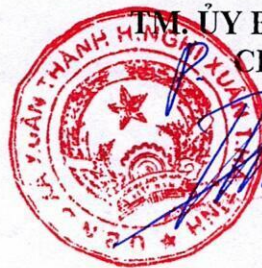
XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN THÀNH

Xác nhận về Nguyên Thúc Chưóc, Trưóc kượi
mặt quược, chược nhữn CSĐ dượng được

Xuân Thành, ngày 16 tháng 10 năm 2025

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Diệp

TỈNH HÀ TĨNH
UBND XÃ TIỀN ĐIỀN

Số: 353/2026/UBND-XNTTHN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiên Điền, ngày 23 tháng 9 năm 2026

GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN
UBND xã Tiên Điền

Xét đề nghị của ông/bà: Phan Thị Trang công chức Tư pháp hộ tịch,
về việc cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho NGUYỄN THỊ THUẬN
XÁC NHẬN

Họ, chữ đệm, tên: NGUYỄN THỊ THUẬN

Ngày, tháng, năm sinh: 10/05/1949

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 042149007938, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 30/08/2021

Nơi cư trú: Thôn Xuân Thành, xã Tiên Điền, tỉnh Hà Tĩnh

Tình trạng hôn nhân: Đã có chồng, nhưng chồng đã chết (Giấy chứng tử số: 31/2015 do UBND xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 25/11/2015); hiện tại chưa đăng ký kết hôn với ai

Giấy được sử dụng để: Bổ sung vào hồ sơ đất đai, không có giá trị sử dụng vào mục đích để đăng ký kết hôn

Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân có giá trị đến thời điểm thay đổi tình trạng hôn nhân hoặc 06 tháng kể từ ngày cấp, tùy theo thời điểm nào đến trước.

NGƯỜI KÝ GIẤY XÁC NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Tiên Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/2015

BẢN SAO

Quyển số: 01/2012



GIẤY CHỨNG TỬ

(BẢN CHÍNH)

Họ và tên: NGUYỄN NGỌC BÍCH Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 10/7/1949

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi thường trú/tạm trú cuối cùng: xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Số Giấy CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế:

Đã chết vào lúc 10 giờ 45 phút, ngày 20 tháng 11 năm 2015

Nơi chết: xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Nguyên nhân chết: Chết do bệnh

Giấy báo tử/Giấy tờ thay thế Giấy báo tử:

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 4969 Quyển số: 01 SCT/BS

NGÀY 21-09-2026

cấp ngày tháng năm

Nơi đăng ký: UBND xã Xuân Thành - huyện Nghi Xuân - tỉnh Hà Tĩnh

Ngày, tháng, năm đăng ký: 25/11/2015

Ghi chú: Đăng ký đúng hạn



NGƯỜI THỰC HIỆN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phan Thị Trang

Phan Thị Trang

NGƯỜI KÝ GIẤY CHỨNG TỬ
(Ký, ghi rõ chức vụ và đóng dấu)



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Trần Hoàng Diệp

03/2013 (TT số 08.a/2010/TT-BTP) XBTP

Mẫu TP/HT-2010 - KT.1

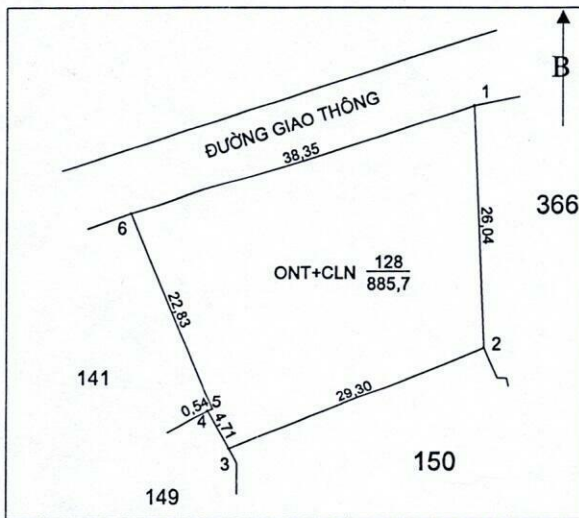
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 2025

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỬA ĐẤT

- Thửa đất số: 128; Tờ bản đồ địa chính số: ~~103~~; diện tích: 885.7m² ; loại đất: ONT+CLN
hình thức sử dụng (chung, riêng): Riêng
- Địa chỉ thửa đất: Thôn Minh Hòa, xã Tiên Điền, tỉnh Hà Tĩnh
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Nguyễn Thị Thuận
- Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: thôn Minh Hòa, xã Tiên Điền, tỉnh Hà Tĩnh
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: GCN QSD đất
- Diện tích trên giấy tờ: m² ; loại đất trên giấy tờ: ONT+CLN
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
.....
- Đo đạc theo dự án công trình:
- Đơn vị đo đạc: Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Nghi Xuân
- Sơ đồ thửa đất:
- Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



Tọa độ đỉnh thửa (*)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	2062228,49	531186,85	26.04
2	2062202,47	531187,93	29.30
3	2062191,34	531160,83	4.71
4	2062195,48	531158,58	0.54
5	2062195,71	531159,07	22.83
6	2062216,80	531150,32	38.35
1	2062228,49	531186,85	

Ngày...~~28~~...tháng...~~7~~...năm 2025

Người thực hiện

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Hoàng Triệu Phong

Ngày...~~09~~...tháng...~~10~~...năm 2025

Người sử dụng đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất
nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ngày 28 tháng 7 năm 2025

Người kiểm tra
(Ký, ghi rõ họ và tên)



Trần Ngọc Toàn

Ngày 28 tháng 7 năm 2025

Văn phòng đăng ký đất đai
Chi nhánh huyện Nghi Xuân
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



Võ Hà Phương

(**) Người sử dụng đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung. Trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và nộp lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất giữ 01 bản.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

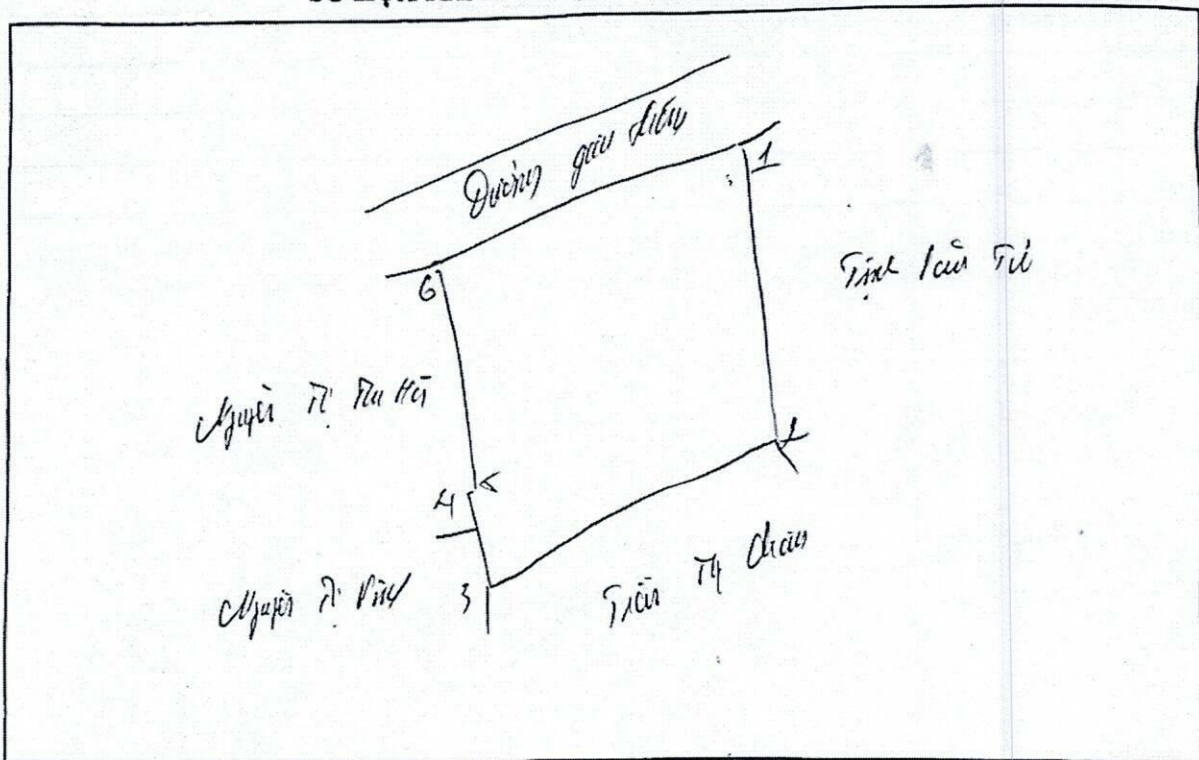
BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày.... tháng.... năm....., đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị)

...Nguyễn Thị Thuận..... đang sử dụng đất tại: Xã Tiên Điền, tỉnh Hà Tĩnh

. Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

(Ghi rõ vật liệu đánh dấu đỉnh thửa và địa vật, vật liệu là đường ranh giới)

- Từ điểm / đến điểm 2: Ranh giới đi theođường.....
- Từ điểm 2 đến điểm 3: Ranh giới đi theođường.....
- Từ điểm 3 đến điểm 4: Ranh giới đi theođường.....
- Từ điểm 4 đến điểm 1: Ranh giới đi theođường.....
- Từ điểm đến điểm: Ranh giới đi theo

- Từ điểm đến điểm : Ranh giới đi theo
- Từ điểm đến điểm : Ranh giới đi theo
- Từ điểm đến điểm : Ranh giới đi theo

Người sử dụng đất hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, người quản lý đất liền kề ⁽²⁾	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Đinh Văn Lưu			
2	Nguyễn Thị Thu Hà			
3	Nguyễn Thị Châu			
4	Nguyễn Thị Vĩnh			
5				
6				
7				
8				

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai: (Ghi có hay không có; tóm tắt các thay đổi nếu có):

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Nguyễn Thị Thuận

Người dẫn đặc
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Phan Văn Huy

Đơn vị đo đạc^(*)
(Ký, ghi rõ họ và tên)



Hoàng Triệu Phong

Ghi chú:

(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận đồng ý;

(2) Ghi họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

o0o

GIẤY ỦY QUYỀN

(Dành cho cá nhân)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ vào các văn bản hiện pháp hiện hành.

Tên Điền, ngày 01 tháng 8 năm 2026; chúng tôi gồm có:

I. BÊN ỦY QUYỀN:

Họ tên: Nguyễn Thị Thuận
Địa chỉ: Thôn Xuân Thành, xã Tiên Điền, tỉnh Hà Tĩnh
Số CCCD/CC: 042149107938 cấp ngày: 30/8/2021 nơi cấp: CS QLHC VTTXH
Quốc tịch: Việt Nam

II. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:

Họ tên: Nguyễn Thị Minh Hiền
Địa chỉ: Thôn Xuân Thành, xã Tiên Điền - HT
Số CCCD/CC: 042181002695 cấp ngày: 13/4/2021 nơi cấp: CS QLHC VTTXH
Quốc tịch: Việt Nam

III. CĂN CỨ ỦY QUYỀN

Thửa đất số 218, tờ bản đồ số 2 diện tích: 1031,0m² B-D 2009
may là thửa đất số 128, tờ bản đồ số 109, diện tích: 885,

IV. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Tôi Nguyễn Thị Thuận ủy quyền lại cho con Nguyễn Thị
Minh Hiền nộp hồ sơ và nhận kết quả cấp lại bản
đất

IV. CAM KẾT

- Hai bên cam kết sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về mọi thông tin ủy quyền ở trên.
- Mọi tranh chấp phát sinh giữa bên ủy quyền và bên được ủy quyền sẽ do hai bên tự giải quyết.

Giấy ủy quyền trên được lập thành 2 bản, mỗi bên giữ 1 bản.

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, họ tên)

Tên
Nguyễn Thị Thuận

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Minh Hiền

**LỜI CHỨNG THỰC CHỮ KÝ CỦA MỘT NGƯỜI TRONG MỘT GIẤY
TỜ, VĂN BẢN TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG**

*Ngày 06 tháng 8 năm 2026 (Bằng chữ: Ngày sáu, tháng tám, năm hai nghìn
không trăm hai mươi sáu)*

Tại: Ủy ban nhân dân xã Tiên Điền, tỉnh Hà Tĩnh
Tôi: **Trần Thị Hiếu** – là Giám đốc trung tâm phục vụ hành chính công xã
Tiên Điền (ký theo quyết định ủy quyền số 626/QĐ-UBND ngày 05/05/2026 của
chủ tịch UBND xã Tiên Điền, tỉnh Hà Tĩnh)

CHỨNG THỰC

Các ông/ bà có tên sau:

Bà: **NGUYỄN THỊ THUẬN**

Căn cước CD số: 042149007938, cấp ngày: 30/8/2021, Nơi cấp: Cục cảnh sát
QLHC về TTXH;

Bà: **NGUYỄN THỊ MINH HIỀN**

Căn cước CD số: 042181002695, cấp ngày: 13/04/2021, Nơi cấp: Cục cảnh sát
QLHC về TTXH;

Cam đoan chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ, văn bản và đã cùng
ký/ điểm chỉ vào giấy tờ, văn bản này trước mặt bà **Nguyễn Ái Thi** là người tiếp
nhận hồ sơ.

Số chứng thực 647 /2026 quyền số 01/2026 - SCT/CK, ĐC
NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ **NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC**



Nguyễn Ái Thi



Trần Thị Hiếu



Trung số:.....

Thứ tự	HỌ VÀ TÊN CHỦ SỬ DỤNG RUỘNG ĐẤT	Tổng số khẩu được giao	Số tờ bản đồ	Số thửa	XỨ ĐỒNG	Diện tích (m ²)	Loại ruộng đất	GHI CHÚ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
154	Nguyễn Đình Thọ	3	2	218	Đất đỏ	250	T. co	
					Đất đỏ	831		
					Đất đỏ	1.031		
					Đất đỏ	231		
					Đất đỏ	285		
					Đất đỏ	84		
					Đất đỏ	172		
					Đất đỏ	150		
					Đất đỏ	927		
					Đất đỏ	142		
					Đất đỏ	84		
					Đất đỏ	174		
					Đất đỏ	120		
					Đất đỏ	41		
					Đất đỏ	560		
					Đất đỏ	195		
					Đất đỏ	664		
					Đất đỏ	52		
					Đất đỏ	916		
					Đất đỏ	3.440		

TỔNG HỢP TOÀN XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN)

1. Số tổ chức nhà nước đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

- Tổng số tổ chức, cơ quan:
- Tổng diện tích: ha

2. Số hộ gia đình, cá nhân đề nghị giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

- Tổng số khẩu:
- Tổng số hộ:

* Trong đó:

- + Hộ nông nghiệp:
- + Hộ phi nông nghiệp:

- Tổng diện tích giao ha

3. Tổng hợp diện tích đề nghị giao và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (cả mục 1 và mục 2)

- Tổng diện tích: ha

Phân ra các loại đất:

1) Đất ở:

2) Đất nông nghiệp:

- Đất 2 vụ lúa:
- Đất 1 vụ lúa 1 màu:
- Đất 1 vụ lúa chiêm:
- Đất 1 vụ lúa mùa:
- Đất chuyên màu:
- Đất vườn:
- Đất nuôi trồng thủy sản:

3) Đất lâm nghiệp

- Đất có rừng trồng:
- Đất trồng đôi trục:

CÁN BỘ ĐỊA CHÍNH XÃ
(ký ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
CHỦ TỊCH
(ký tên đóng dấu)

Thứ tự cấp giấy	Tên chủ sử dụng Nơi thường trú	Diện tích (m ²)	Gồm các thửa		Căn cứ pháp lý cấp giấy	Ghi chú
			Tổng số thửa	Liệt kê số hiệu thửa và số tờ bản đồ		
1	2	3	4	5	6	7
796	Nguyễn Bình Xã 2	3440	14	216, 51(1) 218, 199(2) 72, 117, 132(3) 338 103, 45, 338, 52(4) 186(5)	Số 124. CDPH/45	
797	Nguyễn Tôn Xã 2	663	4	6, 51(1) 199(2) 52(4)	Số 124. CDPH/45	
931	Trình Văn Đình Xã 3	3892	20	163, 51(1) 358, 327, 52, 297, 234, 283(2) 117, 178, 50, 119, 132 (3) 405, 107, 52(4) 144, 62, 103, 112(5)	Số 124. CDPH/45	
927	Trình Xuân Ninh Xã 3	3061	21	51(1) 244, 327, 517, 239, 207, 283(2) 117, 128, 50, 119, 132(3) 405, 107, 163, 103, 52(4) 144, 52, 112(5)	Số 124. CDPH/45	
944	Trình Văn Chính Xã 3	3101	21	103(1) 388, 327, 52 297, 112(2) 117, 50, 239 132(3) 405, 107, 163, 51, 144, 62, 273(4) 128, 103, 52, 119(5)	Số 124. CDPH/45	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Huyện Nghi Xuân

CHỨNG NHẬN

Nguyễn Bích

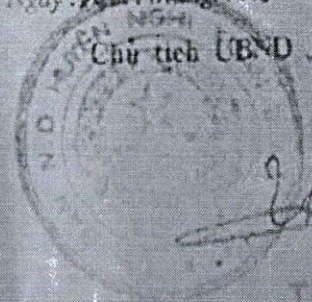
Được quyền sử dụng 3383,3 m² đất.

Tại: Thôn 2 Xã Xuân Khánh
Huyện Nghi Xuân
Tỉnh Hà Tĩnh

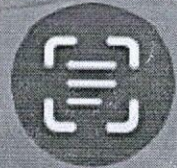
Theo bảng liệt kê dưới đây.

Số tờ đất	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phân ghi thêm
2	218	231	Đất vườn	Lưu dài	
		200	Đất ở	"	
2	199	231	Ng nghiệp	9.2015	2 lúa
3	72	285	"	"	"
3	117	84	"	"	"
4	138	177	"	"	"
1	216	150	"	"	"
4	103	197	"	"	Lúa rẫy
1	51	084	"	"	"
5	186	174	"	"	"
4	95	120	"	"	"
4	338	41.4	"	"	"
4	52	195	"	"	Đất rẫy
3	132	663.9	"	"	"

Ngày 27 tháng 10 năm 1975
Chữ tịch UBND huyện Nghi Xuân



Vào sổ cấp giấy chứng nhận
Quyền sử dụng đất
Số 796/QSDĐ



$$ONT+CLN \frac{95}{919.7}$$

g

g

$$ONT+CLN \frac{106}{1107.3}$$

g

$$ONT+CLN \frac{105}{499.7}$$

g

$$ONT+CLN \frac{107}{1495.2}$$

26.92

đường đất

g

$$ONT+CLN \frac{128}{901.5}$$

g

g

$$ONT+CLN \frac{366}{1268.4}$$

Nhà thờ
họ Phan

g

$$TIN \frac{140}{370.3}$$

$$CLN \frac{367}{200.6}$$

$$VT+CLN \frac{141}{1164.3}$$

g

$$ONT+CLN \frac{150}{1401.2}$$

g2

$$ONT+CLN \frac{149}{1086.7}$$

g

g2

$$CLN \frac{151}{977.4}$$

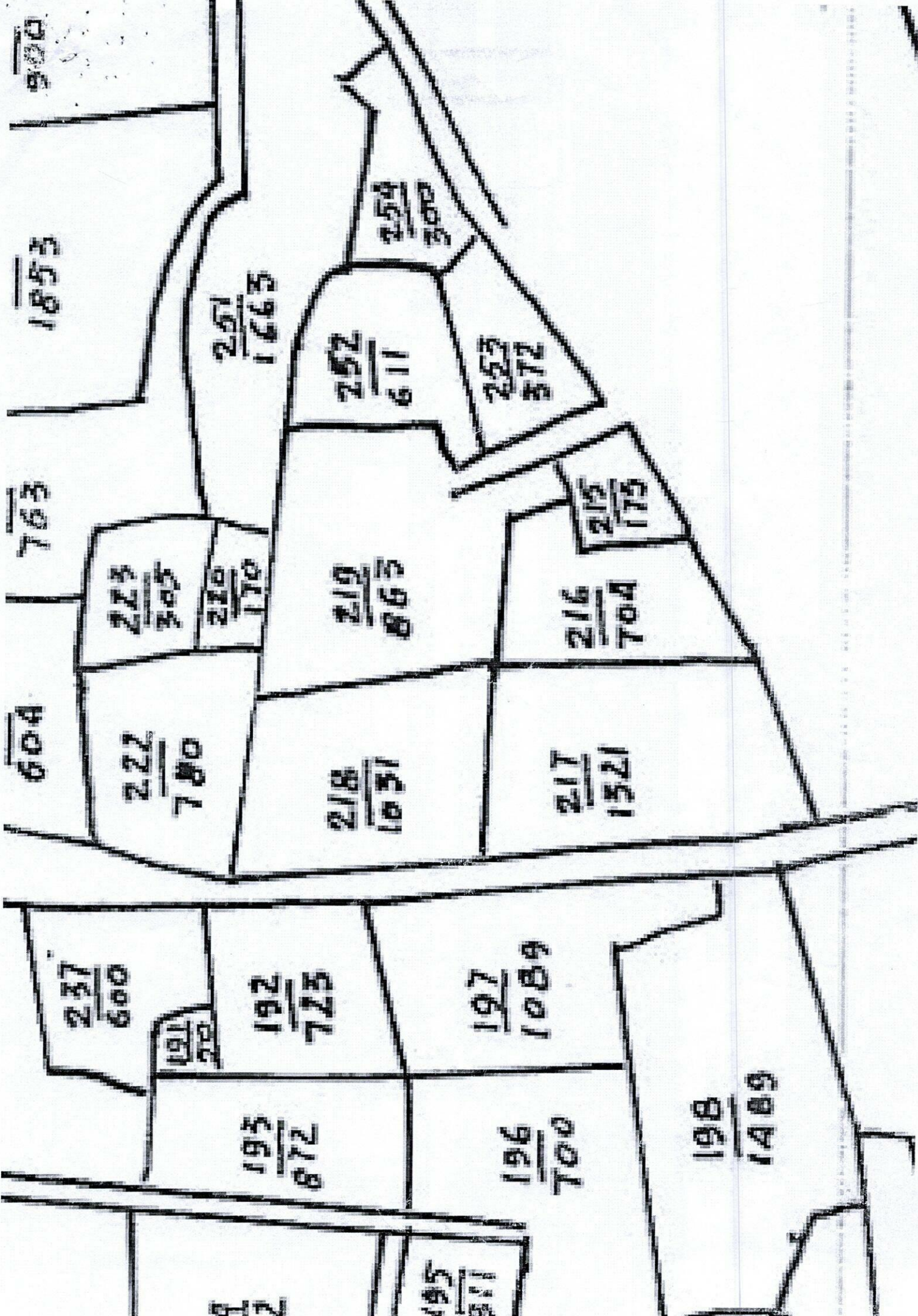
$$ONT+CLN \frac{160}{1287.6}$$

đường

53	42	18373	DC53	Tỷ lệ 1/1000	42	18373	DC54	TT Tiên Điền
54	42	18373	DC54	Tỷ lệ 1/1000	42	18373	DC55	TT Tiên Điền
55	42	18373	DC55	Tỷ lệ 1/1000	42	18373	DC56	TT Tiên Điền
56	42	18373	DC56	Tỷ lệ 1/1000	42	18373	DC56	TT Tiên Điền
57	42	18373	DC57	Tỷ lệ 1/10.000	42	18379	DC1	Xã Xuân Mỹ
58	42	18373	DC58	Tỷ lệ 1/5.000	42	18379	DC58	Xã Xuân Mỹ
59	42	18373	DC59	Tỷ lệ 1/1000	42	18376	DC1	Xã Xuân Yên
60	42	18373	DC60	Tỷ lệ 1/1000	42	18376	DC2	Xã Xuân Yên
61	42	18373	DC61	Tỷ lệ 1/1000	42	18376	DC3	Xã Xuân Yên
62	42	18373	DC62	Tỷ lệ 1/1000	42	18376	DC4	Xã Xuân Yên
63	42	18373	DC63	Tỷ lệ 1/1000	42	18376	DC5	Xã Xuân Yên
64	42	18373	DC64	Tỷ lệ 1/1000	42	18376	DC6	Xã Xuân Yên
65	42	18373	DC65	Tỷ lệ 1/1000	42	18376	DC7	Xã Xuân Yên
66	42	18373	DC66	Tỷ lệ 1/1000	42	18376	DC8	Xã Xuân Yên
			DC67	Tỷ lệ 1/1000	42	18376	DC9	Xã Xuân Yên

Số thứ	TÊN CHỦ SỞ TUNG RUỘNG ĐẤT	Loại rừng hay lâm nghiệp	Xã đang	Diện tích (m ²)	Loại ruộng đất	Loại thổ nhưỡng	Hạng đất	Tình hình thủy lợi	Số khai báo về ruộng đất	GHI CHÚ
193	Bà Thúc		Đội 3 B. Thúc	872	T					
194	Ông Cường		"	1102	T					
195	Ông Cường		"	311	ĐM					
196	Ông Mạnh		"	700	T					
197	Ông Cường		"	1084	T					
198	Ông Cường		"	1409	T					
199	HTX B. Thúc	Số chôn B. Thúc	Đội 3 B. Thúc	6062	ĐL					
200	Ông Cường		"	128	ĐM					
201	HTX B. Thúc	Số chôn B. Thúc	"	640	ĐM					
202	Ông Cường	"	"	256	ĐM					
203	Ông Cường	"	"	1240	T					
204	Ông Cường	"	"	978	T					
205	HTX B. Thúc	Số chôn B. Thúc	"	3960	ĐM					
206	"	"	"	360	ĐM					
207	Ông Cường	"	"	1225	ĐM					
208	Ông Cường	"	"	100	T					
209	Ông Cường	"	"	1056	T					
210	HTX B. Thúc	Số chôn B. Thúc	"	1000	ĐM					
211	"	"	"	180	ĐM					
212	"	"	"	130	ĐM					
213	Ông Cường	"	"	1402	T					
214	HTX B. Thúc	Số chôn B. Thúc	"	1643	ĐM					
215	"	"	"	173	ĐM					
216	Ông Cường	"	"	704	T					
217	Ông Cường	"	"	1381	T					
218	Ông Cường	"	"	1031	T					
219	Ông Cường	"	"	865	T					
220	HTX B. Thúc	Số chôn B. Thúc	"	173	ĐM					
221	Ông Cường	"	"	60	ĐM					
222	Ông Cường	"	"	760	ĐM					
223	Ông Cường	"	"	305	ĐM					
224	HTX B. Thúc	Số chôn B. Thúc	"	604	ĐM					

Hy = 847, 2 = 9653



1 2

195
211

196
700

197
1089

198
1489

193
872

192
723

237
600

191
20

222
780

223
305

220
170

218
1031

219
863

217
1321

216
704

215
173

252
611

253
372

254
300

251
1663

1853

900

763

604